



"Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thiên P, sinh ngày 31/5/2015 cho ông Nguyễn Bình T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với bà T do ông T không yêu cầu".

Nhưng từ khi nuôi trẻ P thì ông T cản trở việc thăm nom con của bà. Ông T nuôi con không tốt, không thực hiện đúng cam kết đã thỏa thuận với bà, cụ thể: Không cho con ngủ đúng giờ, không quan tâm đến sức khỏe của con, không cho con được vui chơi giải trí.

Nay, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P, yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 6.000.000 đồng.

*Bị đơn – ông Nguyễn Bình T trình bày:*

Quá trình thực hiện việc nuôi dưỡng con, ông đã nuôi con tốt. Ông chỉ muốn cho con phát triển bình thường. Nay bà T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P, ông không đồng ý.

Trường hợp Tòa án xét xử cho bà T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P thì ông không đồng ý mức cấp dưỡng là 6.000.000 đồng/tháng như bà T yêu cầu.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

**Tại phiên tòa,**

*Bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:*

Từ khi ông T nuôi trẻ P thì ông T nuôi con không tốt, không thực hiện đúng cam kết đã thỏa thuận với bà, cụ thể: Không cho con ngủ đúng giờ, không quan tâm đến sức khỏe của con, không cho con được vui chơi giải trí, bắt con học quá 10 giờ tối, cho con chơi máy vi tính làm ảnh hưởng đến con. Bà là người làm việc trong ngành giáo dục, nên bà có phương pháp nuôi dạy con tốt hơn ông T. Bà sẽ để cho con tự lập trong cuộc sống để con trưởng thành.

Ông T thường xuyên có hành vi gây cản trở cho bà trong việc thăm nom con, cụ thể: Không cho bà gọi điện nói chuyện với con, xóa số điện thoại để con không liên lạc được với bà, không cho bà biết được nơi con đang học.

Hiện nay bà đang làm giáo viên, thu nhập khoảng 15.000.000 đồng/tháng, nên bà có đủ điều kiện để nuôi con. Vì các lẽ trên, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P, yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 6.000.000 đồng.

Lý do bà yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con 6.000.000 đồng/tháng vì bà biết hiện nay lương của ông T là hơn 30.000.000 đồng/tháng.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn - Luật sư Nguyễn Văn T trình bày:*

Khi 02 vợ chồng ly hôn, bà T đã đồng ý giao con cho ông T. Quá trình nuôi con, ông T thực hiện việc nuôi dưỡng tốt, không như bà T trình bày. Ông T không cản trở bà thăm nom và gọi điện cho con. Hiện nay tiền lương của ông T là hơn 30.000.000 đồng/tháng nên ông T có đủ điều kiện chăm con. Hơn nữa, trẻ P ở với ông T lại được bà nội chăm sóc.

Ông cũng là người làm trong ngành giáo dục nên ông biết việc dạy trẻ học trên máy vi tính là việc tốt, không có gì ảnh hưởng đến trẻ. Do đó, ông đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của bà T.

*Ông Nguyễn Bình T trình bày:*

Quá trình thực hiện việc nuôi dưỡng con, ông đã nuôi con tốt. Ông chỉ muốn cho con phát triển bình thường. Nay bà T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P, ông không đồng ý.

Hiện nay trẻ P đang ở với ông tại nhà số 75 đường Q, Phường M, quận Tân Bình. Nhà này là của mẹ ruột ông, ngoài ra ông còn thuê thêm một căn nhà số 68 đường Q, Phường M, quận Tân Bình sinh sống. Hiện nay trẻ P được mẹ ruột của ông hỗ trợ ông chăm sóc, và tiền lương hàng tháng của ông là hơn 30.000.000 đồng, nên ông có đầy đủ điều kiện để nuôi con.

Việc ông không cho bà T biết trường học của con, là do khi bà T biết được nơi học của con, thì bà T thường xuyên gọi điện làm ảnh hưởng đến việc học của con.

*Bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:*

Bà là người có phương pháp giáo dục con ở nhà tốt hơn, nên bà cho rằng để bà trực tiếp nuôi dưỡng con sẽ tốt hơn khi để ông T nuôi dưỡng. Việc luật sư cho rằng để trẻ sử dụng màn hình máy tính là tốt cho trẻ và ông T không có hành vi cản trở bà thăm con là không đúng, vì màn hình máy tính rất hại, làm ảnh hưởng đến trẻ và ông T thường xuyên có hành vi cản trở bà thăm con.

Hiện con đang còn nhỏ nên cần có sự giáo dục của bà, để con tốt hơn, chứ khi con đã lớn thì giáo dục rất khó. Khi nào con đến tuổi trưởng thành và có nhận thức thì bà sẽ giao con cho ông T nuôi dưỡng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng:

Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Quá trình giải quyết vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bà T không đưa ra được chứng cứ nào thể hiện ông T không còn khả năng nuôi con. Do đó, không chấp nhận yêu cầu của bà T là giao trẻ P cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Do không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà T, nên không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện ngày 12/6/2020 của bà Nguyễn Thị Thanh T; Kết quả xác minh của Công an Phường M, quận Tân Bình, thể hiện ông Nguyễn Bình T đang thực tế cư trú tại địa chỉ: 68 đường Q, Phường M, quận

Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Thiên P.

Căn cứ Quyết định thuận tình ly hôn số 254/2020/QĐST - HNGĐ ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ghi: “Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Nguyễn Bình T thuận tình ly hôn, giao con chung tên Nguyễn Thiên P, sinh ngày 31/5/2015 cho ông Nguyễn Bình T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà T do ông T không yêu cầu”.

Nay bà T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ P vì ông T chăm sóc con không tốt, không thực hiện hiện đúng như cam giữa bà T với ông T, cụ thể: Cho con đi ngủ không đúng giờ, không quan tâm đến sức khỏe của con, không cho con được vui chơi giải trí.

Khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình quy định về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có một trong các căn cứ sau:

“ a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con.

b) Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”.

Hiện nay trẻ P đang ở với ông T, có sự hỗ trợ từ mẹ ông T. Tại phiên tòa bà T cũng xác nhận lương của ông T là hơn 30.000.000đ/tháng. Quá trình giải quyết vụ án bà T không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào thể hiện ông T không còn đủ điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Xét yêu cầu của bà T là không có cơ sở, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà T là được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ P.

[3] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Do yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà T không được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà T.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm b khoản 2 Điều 227; các điều 271, 273, 278 và 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 58, 81, 82, 83, 84, 107,110, 117, 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các điều 2, 6, 7, 9, 26, 30, 31 và 32 Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh T.

1.1. Không chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Thanh T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh T về yêu cầu ông Nguyễn Bình T phải cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) do bà Nguyễn Thị Thanh T chịu, được cản trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí do bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0016568 ngày 25/6/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự QTB;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Tiến Quang**